TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **02/08/2023**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,220.43	2.87	0.24	19,176.70
VN30	1,221.32	-0.86	-0.07	7,357.19
VNMIDCAP	1,654.82	17.90	1.09	8,878.58
VNSMALLCAP	1,409.65	10.80	0.77	2,092.69
VN100	1,188.93	3.56	0.30	16,235.76
VNALLSHARE	1,201.25	3.99	0.33	18,328.46
VNXALLSHARE	1,924.47	7.20	0.38	19,990.08
VNCOND	1,654.41	2.72	0.16	570.13
VNCONS	746.35	-1.81	-0.24	1,273.62
VNENE	631.49	2.85	0.45	294.88
VNFIN	1,423.16	11.90	0.84	6,411.10
VNHEAL	1,734.21	3.77	0.22	29.90
VNIND	746.76	2.20	0.30	3,642.78
VNIT	3,032.64	-29.53	-0.96	363.56
VNMAT	1,922.44	3.23	0.17	1,713.00
VNREAL	1,133.69	-2.00	-0.18	3,794.28
VNUTI	912.68	3.22	0.35	227.90
VNDIAMOND	1,822.54	-1.28	-0.07	3,587.32
VNFINLEAD	1,870.34	11.90	0.64	5,723.57
VNFINSELECT	1,905.67	15.97	0.85	6,407.56
VNSI	1,878.66	3.96	0.21	4,339.73
VNX50	2,009.97	4.77	0.24	12,067.46

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	849,752,884	17,102
Thỏa thuận	91,377,202	2,083
Tổng	**941,130,086**	**19,185**

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	NVL	43,288,375	QCG	7.00%	LEC	-6.96%
2	MSB	36,688,935	EIB	6.99%	SCS	-6.67%
3	VIX	30,110,110	PHC	6.97%	PMG	-5.50%
4	VND	29,562,488	MHC	6.93%	CTD	-5.38%
5	VIB	27,091,836	L10	6.93%	TMP	-4.96%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	76,158,958	8.09%	59,417,151	6.31%	16,741,807

GTGD (tỷ đồng) **Trading val. (bil. Dongs)**	1,917	9.99%	1,766	9.20%	152

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	MSB	17,512,407	VNM	496,930,784	HPG	445,758,445
2	HPG	7,481,421	MSB	239,049,835	SSI	190,978,739
3	VNM	6,553,920	HPG	205,631,919	VND	113,880,918
4	VPB	5,778,225	VIC	183,267,779	HSG	82,587,996
5	VND	3,738,850	MSN	152,945,536	POW	78,206,739

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	CMX	CMX niêm yết và giao dịch bổ sung 2.000.000 cp (phát hành tăng vốn và ESOP) tại HOSE ngày 02/08/2023, ngày niêm yết có hiệu lực: 13/09/2022.
2	RDP	RDP giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2023, thời gian dự kiến tổ chức ngày 31/08/2023, địa điểm tổ chức đại hội công ty sẽ thông báo sau.
3	TEG	TEG niêm yết và giao dịch bổ sung 7.214.790 cp (phát hành cổ phiếu để trả cổ tức) tại HOSE ngày 02/08 /2023, ngày niêm yết có hiệu lực: 20/07/2023.
4	SCS	SCS giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức còn lại năm 2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ 35%, ngày thanh toán: 18/08/2023.
5	VIB	VIB niêm yết và giao dịch bổ sung 377.154.065 (cp phát hành cổ phiếu để tăng vốn) tại HOSE ngày 02/08/2023, ngày niêm yết có hiệu lực:26/07/2023.
6	E1VFVN30	E1VFVN30 niêm yết và giao dịch bổ sung 2.000.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 02/08/2023.
7	FUESSV30	FUESSV30 niêm yết và giao dịch bổ sung 200.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 02/08/2023.
8	FUESSVFL	FUESSVFL niêm yết và giao dịch bổ sung 1.000.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 02/08/2023.